TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3403/2023/QĐ ST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Mai Hương

2. Bà Bùi Thị Phụng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 894/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023, về việc "Tranh chấp ly hôn";

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 117 ngày 18/9/2018 của Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Vĩnh A, sinh năm 1993

Căn cước công dân số: 001093009702 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/12/2021

HKTT: Số B đường C, Tổ D, Khu phố E, phường F, thành G, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số H Đường số I, Tổ K, Khu phố L, phường F, thành phố G, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Danh Thị T, sinh năm 1995

HKTT: Số B đường C, Tổ D, Khu phố E, phường F, thành G, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số H Đường số I, Tổ K, Khu phố L, phường F, thành phố G, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Vĩnh A, sinh năm 1993 và bà Danh Thị T, sinh năm 1995 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc Phương T1 (nữ), sinh ngày 09/11/2018 cho bà Danh Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Phạm Vĩnh A cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/01 tháng, thực hiện từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Trường hợp bà Danh Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phạm Vĩnh A không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng như trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

2.3. Tài sản chung: Không có.

2.4. Nợ chung: Không có.

2. 5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng ông Phạm Vĩnh A tự nguyện chịu, được cấn trừ

vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông A đã nộp theo biên lai thu số 0002892 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông A còn phải nộp thêm 300.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu:VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thanh